**Đề ôn tập môn Tiếng việt**

**1. Bài ôn tập Tiếng Việt số 1**

**Bài 1:** Chép lại đoạn thơ sau và gạch chân từ ngữ nhân hoá:

Ông trời nổi lửa đằng đông

Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay

Bố em xách điếu đi cày

Mẹ em tát nước nắng đầy trong thau

Cậu mèo đã dậy từ lâu

Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng.

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 2:** Gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi **Khi nào?**

a, Người Tày, người Nùng thường múa sư tử vào các dịp lễ hội mừng xuân.

b, Tháng năm, bầu trời như chiếc chảo khổng lồ bị nung nóng úp chụp vào xóm làng.

c, Bác Hồ đọc bản tuyên ngôn độc lập vào ngày 2 tháng 9 năm 1945.

**Bài 3:** Đặt 3 câu theo kiểu Ai thế nào?

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 4:** Viết lại các từ và cụm từ sau cho đúng quy tắc viết hoa:

trần hưng đạo, trường sơn, cửu long

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**2. Bài ôn tập Tiếng Việt số 2**

**Bài 1:** Hãy chép lại đoạn thơ sau và gạch chân những hình ảnh so sánh tìm được:

Lá thông như thể chùm kim

Reo lên trong gió một nghìn âm thanh

Lá lúa là lưỡi kiếm cong

Vây quanh bảo vệ một bông lúa vàng

Lá chuối là những con tàu

Bồng bềnh chở nặng một màu gió trăng.

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 2**: Tìm từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong các câu sau:

Tiếng đàn bay ra vườn. Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi…Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ.

- Các từ chỉ sự vật là:......................................................................................

- Các từ chỉ hoạt động là:......................................................................................

- Các từ chỉ đặc điểm là:......................................................................................

**Bài 3:** Đặt 3 câu theo kiểu câu Ai là gì?

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 4:** Hãy khoanh một từ viết sai chính tả trong từng dòng sau:

a) chạn bát, trạm xá, trách mắng, chông chờ.

b) Nhà dông, rung động, chiếc giường, để dành.

c) Già dặn, rôm rả, giằng co, dành giật.

**3. Bài ôn tập Tiếng Việt số 3**

**Bài 1:** ***Điền vào chỗ chấm r/d/gi?***

a. cá ....án; gỗ ......án, con .....án.

Suối chảy ......óc .......ách; nước mắt chảy ......àn .....ụa.

|  |  |
| --- | --- |
| b – Quyển vở này mở ....aBao nhiêu trang .....ấy trắngTừng .....òng kẻ ngay ngắnNhư chúng em xếp hàng | Lật từng trang từng trang......ấy trắng sờ mát .....ượiThơm tho mùi .....ấy mớiNắn nót bàn tay xinh. |

**Bài 2**: ***Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| buồn ><.....................yếu đuối ><.............dở ><.................... | khóc ><........................nhanh nhẹn ><...............thông minh ><............... | lạnh lẽo ><..................đắng ><.......................đông đúc ><...................... |

**Bài 3:** Đặt 3 câu theo kiểu câu Ai làm gì?

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 4:** ***Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân trong mỗi câu sau:***

Những chú gà trống oai vệ.

...................................................................................................... .....................

Chú mèo bỗng trở lên rất giữ tợn.

................................................................................................... .....................

Ông mặt trời tỏa ánh nắng gay gắt giữa trưa hè.

...................................................................................................... .....................

Sau một buổi cày vất vả, các bác nông dân vui vẻ trở về nhà.

……………………………...............................................................................................

**4. Bài ôn tập Tiếng Việt số 4**

**Bài 1:** ***Từ nào viết sai chính tả, em hãy viết lại cho đúng:***

Sạch sẽ, xanh sao, xang sông, sáng xủa, ngôi xao, sôi gấc, cặp sách, sương đêm, xửa chữa, xức khoẻ.

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 2**: Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:

Vào ngày 13 tháng Giêng hằng năm hội Lim lại được tổ chức tại vùng đất quan họ Bắc Ninh. Các liên anh liền chị trong làng hát đối đáp để du xuân. Có rất nhiều hình thức hát đối đáp như hát trong nhà ngoài sân quanh đồi và cả trên thuyền nữ. Những người đi xem hội sẽ rất vui rất hào hứng với những làn điệu dân ca ngọt ngào tại hội Lim.

**Bài 3:**Tìm các từ cùng nghĩa với “đất nước” và đặt câu với một trong số các từ tìm được.

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 4:** Khoanh từ khác với các từ khác ở mỗi dòng:

a, nhà cao tầng, siêu thị, má đình, khu trung tâm thương mại.

b, giữ gìn, non sông, bảo vệ, gìn giữ.

c, vui vẻ, cười nói, chạy nhảy, nô đùa.

### ****5. Bài ôn tập Tiếng Việt số 5****

**Bài 1:** Điền ch/tr vào chỗ trống:

….í thức; ….í óc; xử …í; …iều đình; ….ế tạo; ý …í; leo …èo.

**Bài 2**: Điền dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau rồi chép lại cho đúng chính tả:

Mỗi mùa xuân đến, làng tôi lại tổ chức trò chơi đánh đu cái đu được làm bằng những cây tre già và chắc đu được treo bằng những sợi dây thừng dài bện rất chắc người chơi đu càng đu cao càng nhận được sự cổ vũ nồng nhiệt của khán giả dưới sân chơi.

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**Bài 3:**Gạch dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu?

a, Ở Hải Phòng, lễ hội Chọi trâu được tổ chức tại Đồ Sơn.

b, Sau mỗi giờ ra chơi, chúng em lại tập thể dục giữa giờ tại sân trường.

c, Trong lớp học, chúng em luôn chú ý nghe giảng.

**Bài 4:** Hãy kể về một anh hùng dân tộc mà em biết.

….…………………………………………….....................................................

….…………………………………………….....................................................

….…………………………………………….....................................................